|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG THƯƠNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BCT | *Hà Nội, ngày tháng năm 2024*  |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo**

**Về việc xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo với**

**khách hàng sử dụng điện lớn**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Triển khai nhiệm vụ tại Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, Nghị quyết số 937/NQ-UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Giám sát chuyên đề về thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng giai đoạn 2016

-2021 và thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 9134/VPCP-CN ngày 21 tháng 11 năm 2023 và tại Công điện số 1412/CĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2023 về việc giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hoàn thành, trình hồ sơ xây dựng Nghị định quy định cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện từ năng lượng tái tạo với khách hàng sử dụng điện lớn, thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), sau khi tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp tại Công văn số 6097/BTP-VĐCXDPL ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc Chính phủ ban hành nghị định quy định cơ chế DPPA để thi hành Luật Điện lực và thực hiện nhiệm vụ của Quốc hội giao tại Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09 tháng 11 năm 2023 theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Công Thương kính trình Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện với khách hàng sử dụng điện lớn (sau đây viết là Nghị định quy định cơ chế DPPA) như sau:

1. **SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**
2. **Chủ trương, cơ sở pháp lý**

Thực hiện đường lối phát triển chiến lược của Đảng, Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hướng đến các mục tiêu phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, trong những năm qua, ngành năng lượng Việt Nam đã và đang có sự chuyển mình mạnh mẽ, có những bước phát triển vượt bậc sang cơ chế kinh tế thị trường, tạo đà cho sự phát triển của nền kinh tế - xã hội, góp phần tích cực vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời củng cố, tăng cường an ninh năng lượng quốc gia. Tuy nhiên, trong bối cảnh ngành năng lượng càng lớn mạnh, hệ thống cung ứng năng lượng càng phức tạp, đa dạng, ngành năng lượng Việt Nam đang phải đối mặt các các vấn đề thách thức về: nguồn cung không đủ đáp ứng nhu cầu, phải nhập khẩu năng lượng; hiệu quả khai thác, sử dụng năng lượng còn thấp; cơ sở hạ tầng ngành năng lượng còn thiếu và chưa đồng bộ…, vì vậy, cần thiết phát triển các nguồn năng lượng tái tạo. Đây cũng là chủ trương đã được nêu tại Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó, đã đưa ra nhiệm vụ, giải pháp *“Đẩy nhanh lộ trình thực hiện thị trường điện cạnh tranh, cơ chế hợp đồng mua bán điện trực tiếp giữa nhà sản xuất và khách hàng tiêu thụ”* (khoản 2 Phần III Nghị quyết số 55-NQ/TW) để đảm bảo mục tiêu tổng quát *“Xây dựng thị trường năng lượng cạnh tranh, minh bạch…”* (Điểm a Khoản 2 Phần II Nghị quyết số 55-NQ/TW). Nghị quyết cũng đưa ra các yêu cầu về phát triển nhanh và bền vững nguồn phát điện an toàn, tin cậy, ổn định theo hướng đa dạng hóa và bảo vệ môi trường sinh thái, đồng thời chỉ ra việc cần nghiên cứu, hoàn thiện các cơ chế để tăng cường phát triển mạnh mẽ các nguồn năng lượng tái tạo nhằm thay thế tối đa các nguồn năng lượng hóa thạch.

Điểm b Khoản 1 Điều 47 Luật Điện lực năm 2004 quy định quyền của Khách hàng sử dụng điện lớn: *“Mua điện trực tiếp của đơn vị phát điện thông qua hợp đồng có thời hạn hoặc mua điện giao ngay trên thị trường điện lực”*.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 103/2023/QH15 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, tại mục 3.3 Điều 3 đã giao Chính phủ và các cơ quan liên quan thực hiện tốt một trong các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu như sau: *“Tập trung thực hiện kịp thời, hiệu quả Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; có các giải pháp để ưu tiên thu hút đầu tư, thúc đẩy triển khai nhanh nhất các dự án, công trình phát triển, truyền tải, phân phối điện, nhất là* ***năng lượng tái tạo****, bảo đảm cung ứng đủ điện cho sản xuất kinh doanh, đời sống nhân dân; khẩn trương ban hành cơ chế mua bán điện trực tiếp…”*.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 937/NQ-UBTVQH15 về Giám sát chuyên đề về thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng giai đoạn 2016-2021 (Nghị quyết số 937/NQ-UBTVQH15). Tại khoản 3 Điều 2 và mục 16 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị quyết này đã giao Chính phủ chỉ đạo nghiên cứu, hoàn thiện *“Nghị định của Chính phủ quy định về cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện từ năng lượng tái tạo với khách hàng sử dụng điện lớn”*.

Như vậy, đã có cơ sở pháp lý để nghiên cứu, xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện từ năng lượng tái tạo với khách hàng sử dụng điện lớn (cơ chế DPPA).

1. **Cơ sở thực tiễn**

Trong những năm qua, nhiều dự án hỗ trợ kỹ thuật quốc tế đã được triển khai nghiên cứu, phân tích, tính toán và đề xuất các giải pháp hỗ trợ Việt Nam thực hiện chuyển dịch năng lượng, trong đó, các dạng năng lượng truyền thống như năng lượng hóa thạch gây ô nhiễm môi trường được thay thế dần bằng các các dạng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo đang là xu hướng chủ yếu và mạnh mẽ trong tiến trình phát triển năng lượng nói riêng và phát triển bền vững nói chung của các quốc gia hiện nay. Trong thời gian vừa qua, nhiều nhà đầu tư, các tổ chức quốc tế và khách hàng sử dụng điện bày tỏ sự quan tâm tham gia cơ chế DPPA và mong muốn Chính phủ Việt Nam sớm ban hành cơ chế này với kỳ vọng đạt được các mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu phù hợp với xu hướng chung của thế giới. Một số tổ chức, tập đoàn lớn như Samsung, Apple, Heiniken, Google, Nike... đã gửi Thư tới Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương để thể hiện sự ủng hộ đối với cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện từ năng lượng tái tạo với khách hàng sử dụng điện lớn. Theo thông tin trao đổi của Cục ĐTĐL với một số doanh nghiệp có nhu cầu tham gia cơ chế DPPA (Samsung, Heineken, Nike), tổng sản lượng điện tiêu thụ bình quân tháng của các doanh nghiệp này đều lớn hơn 1.000.000 kWh/tháng. Một số cơ sở của Heineken ở Quảng Nam và Hà Nội có sản lượng tiêu thụ khoảng từ 500.000 đến 800.000 kWh/tháng. Các cơ sở này đều đấu nối ở cấp 22 kV trở lên. Để định lượng nhu cầu của các đơn vị phát điện từ năng lượng tái tạo, khách hàng sử dụng điện đối với cơ chế DPPA, tháng 5 năm 2022, đã triển khai khảo sát đánh giá mức độ quan tâm của các đơn vị, tổ chức có liên quan đối với các cập nhật cơ chế DPPA và Chương trình thí điểm tại Việt Nam. Thông tin và kết quả của cuộc khảo sát cụ thể như sau:

* Về nhu cầu tham gia cơ chế DPPA của Bên bán (Đơn vị phát điện từ năng lượng tái tạo): trong số 106 dự án có công suất đặt từ 30MW trở lên (42 dự án điện mặt trời và 64 dự án điện gió) trong danh sách Quy hoạch điện VII điều chỉnh, Phiếu khảo sát đã được gửi tới 95 dự án và có 67 dự án phản hồi như sau: (i) 24 dự án (công suất đặt 1.773 MW) mong muốn tham gia; (ii) 17 dự án (công suất đặt 2.836 MW) cân nhắc về điều kiện tham gia, khả năng tìm và ký hợp đồng với Khách hàng; và (iii) 26 dự án trả lời không có nhu cầu tham gia.
* Về nhu cầu tham gia cơ chế DPPA của Bên mua điện (Khách hàng sử dụng điện là các tổ chức đang mua điện phục vụ cho mục đích sản xuất từ cấp điện áp từ 22 kV trở lên): phiếu khảo sát đã gửi tới 41 Khách hàng, trong đó có 20 Khách hàng trả lời mong muốn tham gia cơ chế DPPA với tổng nhu cầu 996MW (ước tính).

Để có cơ sở triển khai các nhiệm vụ của Quốc hội và Chính phủ giao tại Nghị quyết số 55-NQ/TW, Luật Điện lực, Nghị quyết số 103/2023/QH15 và Nghị quyết số 937/NQ-UBTVQH15, đồng thời phù hợp với thực tiễn, cần thiết xây dựng hệ thống chính sách đồng bộ và hoàn chỉnh về mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện với khách hàng sử dụng điện lớn.

1. **MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**
2. **Mục đích**

- Đáp ứng xu hướng sử dụng năng lượng sạch của khách hàng sử dụng điện.

- Góp phần thu hút đầu tư vào việc phát triển bền vững năng lượng tái tạo nhằm bảo vệ môi trường.

- Hướng đến việc triển khai thị trường bán lẻ điện cạnh tranh tại Việt Nam.

- Nâng cao tính hiệu quả của công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện và khách hàng sử dụng điện.

1. **Quan điểm xây dựng Nghị định**
* Phù hợp với chủ trương, chính sách của Việt Nam về khuyến khích thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư tại Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp có công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường.
* Phù hợp quy định tại Luật Điện lực và các pháp luật có liên quan khác như pháp luật về thương mại, thuế giá trị gia tăng.
* Xây dựng quy định nhằm triển khai hoạt động mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện và khách hàng sử dụng điện, là cơ sở để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thi hành.
1. **PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ ĐỊNH**
2. **Phạm vi điều chỉnh**

 Nghị định này quy định về cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa Đơn vị phát điện năng lượng tái tạo với Khách hàng sử dụng điện lớn qua đường dây riêng và qua lưới điện quốc gia.

1. **Đối tượng áp dụng**

Nghị định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa Đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và Khách hàng sử dụng điện lớn, cụ thể như sau:

 a) Đơn vị phát điện năng lượng tái tạo sở hữu nhà máy điện gió hoặc mặt trời (sau đây viết tắt là Đơn vị phát điện).

b) Khách hàng sử dụng điện lớn.

c) Các đơn vị điện lực bao gồm:

- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

- Đơn vị điều độ hệ thống điện và thị trường điện;

 - Đơn vị truyền tải điện;

- Tổng công ty Điện lực trực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

- Đơn vị bán lẻ điện trong khu công nghiệp.

**IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

**A. Chính sách: Mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện và khách hàng sử dụng điện lớn qua đường dây riêng**

**1. Mục tiêu của chính sách**

Trong trường hợp này, Đơn vị phát điện và khách hàng sử dụng điện lớn khi mua bán điện không bị giới hạn về các điều kiện như công suất, sản lượng, cấp điện áp đấu nối, mục đích sử dụng điện. Giá bán điện sẽ do hai bên thỏa thuận trực tiếp.

**2. Nội dung của chính sách**

Xây dựng quy định mà các bên tham gia việc mua bán điện này phải tuân thủ để triển khai hoạt động mua bán điện như vấn đề về: (i) Nguyên tắc mua bán điện trực tiếp qua đường dây riêng; (ii) Quy định về đơn vị phát điện, khách hàng lớn trong trường hợp mua bán điện trực tiếp qua đường dây riêng; (iii) Hợp đồng giữa Khách hàng và Đơn vị phát điện; và (iv) Trách nhiệm thực hiện.

**B. Chính sách: Mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện và khách hàng sử dụng điện lớn thông qua lưới điện quốc gia**

1. **Mục tiêu của chính sách**

Trong bối cảnh hầu hết các doanh nghiệp hàng đầu đang muốn mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh tại Việt Nam đều có cam kết về môi trường, việc quy định các nguồn năng lượng tái tạo trong cơ chế mua bán điện trực tiếp tham gia thị trường điện đảm bảo việc thực hiện cơ chế mua bán điện trực tiếp trong trường hợp cơ sở của đơn vị phát điện và Khách hàng ở xa nhau, không có kết nối trực tiếp về mặt vật lý, khi đó, đơn vị phát điện sẽ thông qua hệ thống lưới điện quốc gia để truyền tải điện đến cơ sở tiêu thụ của Khách hàng. Đồng thời, việc ban hành quy định để đảm bảo các bên thực hiện thỏa thuận theo đúng tính chất của cơ chế mua bán điện trực tiếp, tránh các hiện tượng chuyển giá và trục lợi từ cơ chế. Ngoài ra, chính sách này giúp thúc đẩy sự phát triển của thị trường bán lẻ điện cạnh tranh theo lộ trình đã được duyệt.

1. **Nội dung của chính sách**

Xây dựng quy định mà các bên tham gia việc mua bán điện này phải tuân thủ để triển khai hoạt động mua bán điện như vấn đề về: (i) Giao dịch giữa các đơn vị; (ii) Mua bán điện của đơn vị phát điện thông qua thị trường điện giao ngay; (iii) Mua bán điện và thanh toán giữa Khách hàng và Đơn vị bán lẻ điện; (iv) Hợp đồng giữa Khách hàng và Đơn vị phát điện; và (v) Trách nhiệm thực hiện.

1. **Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn**

*a)* *Giải pháp thực hiện chính sách:* Nghị định dự kiến bao gồm nội dung sau:

(i) *Đối tượng áp dụng:* Nghị định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa Đơn vị phát điện và Khách hàng sử dụng điện, bao gồm:

+ Đơn vị phát điện sở hữu nhà máy điện gió hoặc mặt trời đấu nối vào hệ thống điện quốc gia và có công suất đặt từ 10 MW trở lên (để đáp ứng các yêu cầu tham gia thị trường điện và tuân thủ theo quy định vận hành hệ thống điện phân phối).

+ Khách hàng sử dụng điện lớn là các tổ chức, cá nhân đang mua điện phục vụ cho mục đích sản xuất từ cấp điện áp từ 22 kV trở lên;

+ Các đơn vị điện lực khác bao gồm: Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Đơn vị điều độ hệ thống điện và điều hành giao dịch thị trường điện; Đơn vị truyền tải điện; Đơn vị phân phối điện và Đơn vị bán lẻ điện.

(ii) *Nguyên tắc giao dịch giữa các đơn vị*:Quy định các nội dung về nguyên tắc giao dịch giữa Đơn vị phát điện, Khách hàng và Đơn vị bán lẻ điện, trong đó:(i) Đơn vị phát điện kết nối với lưới điện quốc gia và bán điện năng của nhà máy điện lên thị trường điện giao ngay trong thị trường bán buôn điện cạnh tranh; (ii) Khách hàng mua điện từ Đơn vị bán lẻ điện cho toàn bộ sản lượng điện Khách hàng sử dụng theo giá bán điện; (iii) Các Khách hàng ký kết trực tiếp hợp đồng kỳ hạn với Đơn vị phát điện. Trong hợp đồng này, hai bên sẽ cam kết về việc thanh toán khoản chênh lệch giữa giá thị trường điện giao ngay và giá cam kết tại hợp đồng cho một mức sản lượng điện cụ thể trong từng chu kỳ giao dịch trong tương lai.

(iii) *Mua bán điện của đơn vị phát điện thông qua thị trường điện giao ngay:* Quy định về các nội dung về việc tham gia thị trường điện bán buôn điện cạnh tranh của Đơn vị phát điện (bao gồm việc ký hợp đồng, công bố công suất, chào giá và tính toán doanh thu cho Đơn vị phát điện).

(iv) *Mua bán điện và thanh toán giữa Khách hàng và Đơn vị bán lẻ điện*: Quy định nội dung về việc mua bán điện giữa khách hàng và Đơn vị bán lẻ điện như sau:

+ Trong giai đoạn khi Luật Giá và các văn bản hướng dẫn các loại giá liên quan chưa có hiệu lực: Đơn vị bán lẻ điện thực hiện phân phối, cung cấp điện cho Khách hàng để đáp ứng toàn bộ nhu cầu sử dụng điện cho hoạt động sản xuất của Khách hàng theo giá bán lẻ điện quy định tại Quyết định số 24/2017/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân và Quyết định số [28/2014/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-nguyen-moi-truong/quyet-dinh-28-2014-qd-ttg-co-cau-bieu-gia-ban-le-dien-225738.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank%22%20%5Co%20%22Quy%E1%BA%BFt%20%C4%91%E1%BB%8Bnh%2028/2014/Q%C4%90-TTg) ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện.

+ Trong giai đoạn kể từ thời điểm Luật Giá và các văn bản hướng dẫn các loại giá liên quan có hiệu lực: Đơn vị bán lẻ điện và Khách hàng mua điện theo giá điện phản ánh đúng và đầy đủ theo các khoản chi phí trên thị trường điện giao ngay cộng với các loại giá dịch vụ (giá truyền tảỉ điện, giá phân phối điện, giá điều độ vận hành hệ thống điện và giá điều hành giao dịch thị trường điện lực, giá dịch vụ phụ trợ hệ thống điện v.v…).

(v) *Hợp đồng giữa Khách hàng và Đơn vị phát điện*: Quy định về việc ký kết hợp đồng kỳ hạn giữa Đơn vị phát điện và Khách hàng (trong đó bao gồm sản lượng hợp đồng và giá hợp đồng, giá tham chiếu, nguyên tắc thanh toán, dự kiến như sau: (i) Sản lượng hợp đồng và giá hợp đồng: hai bên thoả thuận, thống nhất cho các chu kỳ giao dịch trên thị trường điện giao ngay; (ii) Giá tham chiếu: theo giá thị trường điện giao ngay Đơn vị điều độ hệ thống điện và điều hành giao dịch thị trường điện, công bố theo quy định của Thị trường điện. (iii) Thời hạn của Hợp đồng kỳ hạn, giá hợp đồng và sản lượng điện cam kết trong hợp đồng kỳ hạn cho các chu kỳ giao dịch trong tương lai do hai bên thỏa thuận, thống nhất. Trường hợp giá hợp đồng cao hơn giá tham chiếu, Khách hàng thanh toán khoản doanh thu theo hợp đồng này cho Đơn vị phát điện. Trường hợp giá hợp đồng thấp hơn giá tham chiếu, Đơn vị phát điện thanh toán khoản doanh thu theo hợp đồng này cho Khách hàng;

(vi) *Trách nhiệm thực hiện*: Quy định về trách nhiệm triển khai và hướng dẫn thực hiện cơ chế mua bán điện trực tiếp.

*b)* *Lý do lựa chọn chính sách:*

Hiện nay, với nhu cầu phát triển nguồn năng lượng tái tạo để đáp ứng nhu cầu sử dụng điện sạch của khách hàng sử dụng điện (các doanh nghiệp có cam kết xanh), việc phát triển hoạt động mua bán này (chủ yếu phù hợp với loại hình năng lượng điện gió, điện mặt trời) đặt ra nhu cầu cấp thiết cho cả bên bán (đơn vị phát điện) và bên mua (khách hàng sử dụng điện, đồng thời, có những tác động tích cực, nổi trội về kinh tế - xã hội như phát triển năng lượng sạch nhằm thay thế tối đa các nguồn năng lượng hóa thạch, giải pháp quan trọng giúp giảm phát thải khí nhà kính, tiết kiệm năng lượng, góp phần bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu và thu hút đầu tư vào việc phát triển bền vững năng lượng tái tạo. Cụ thể:

(i) Đối với Đơn vị phát điện:

- Theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 45/2018/TT-BCT, việc tham gia thị trường điện của các nhà máy điện năng lượng tái tạo được quy định như sau: *“…nhà máy điện sử dụng năng lượng tái tạo không phải thủy điện có công suất đặt lớn hơn 30 MW được quyền lựa chọn tham gia thị trường điện…”.*

- Thống kê đến tháng 03/2022, hệ thống điện quốc gia có 228 nhà máy điện năng lượng tái tạo thuộc quyền điều khiển của A0 (có công suất đặt trên 30 MW) với tổng công suất đặt là 12.596 MW. Trong số các nhà máy điện do A0 điều khiển thì 100% các nhà máy điện đã hoàn thành kết nối SCADA về A0 và Amiền và phần lớn các nhà máy điện đã hoàn thành kết nối đến hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin thị trường điện. Tổng các nhà máy năng lượng tái tạo do Amiền điều khiển là 48 nhà máy với tổng công suất đặt là 1296,5 MW, trong đó chỉ có 01 nhà máy có công suất đặt dưới 10MW.

- Đối với các nhà máy điện năng lượng tái tạo có công suất đặt đến 01 MW: Theo Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực, các nhà máy điện này được miễn trừ cấp giấy phép hoạt động điện lực. Trong khi đó, theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 45/2018/TT-BCT, khi tham gia thị trường điện thì các Đơn vị phát điện phải có giấy phép hoạt động trong lĩnh vực điện lực. Ngoài ra, đối với các dự án có công suất dưới 1MW thường là các dự án Điện mặt trời mái nhà, ưu tiên dùng tiêu thụ tại chỗ.

Do vậy, tại dự thảo đang quy định các Đơn vị phát điện sử dụng năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời) có công suất đặt từ 10 MW trở lên là đối tượng áp dụng Nghị định.

(ii) Đối với khách hàng sử dụng điện:

Theo thông tin trao đổi với một số doanh nghiệp có nhu cầu tham gia cơ chế DPPA (Samsung, Heineken, Nike), tổng sản lượng điện tiêu thụ bình quân tháng của các doanh nghiệp này đều lớn hơn 1.000.000 kWh/tháng. Một số cơ sở của Heineken ở Quảng Nam và Hà Nội có sản lượng tiêu thụ khoảng từ 500.000 đến 800.000 kWh/tháng. Các cơ sở này đều đấu nối ở cấp 22 kV trở lên.

1. **DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**
2. **Về điều kiện đảm bảo thi hành Nghị định**

Dự kiến khi Nghị định ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng thi hành Nghị định có trách nhiệm thực thi, trong đó Bộ Công Thương chịu trách nhiệm trước Chính phủ về việc tổ chức triển khai thi hành Nghị định. Bộ Công Thương đã có các đơn vị trực thuộc để quản lý lĩnh vực điện lực được Luật Điện lực điều chỉnh như Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Cục Điều tiết điện lực, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, đảm bảo việc thi hành Nghị định được đồng bộ, thống nhất. Ở địa phương, Sở Công Thương của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đều có đơn vị chuyên môn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực điện lực. Đội ngũ công chức, viên chức thuộc Bộ Công Thương, Sở Công Thương là các cán bộ, kỹ sư được đào tạo chuyên ngành điện, có kiến thức quản lý nhà nước để thực hiện các nội dung được phân công quản lý trong lĩnh vực điện lực. Để tiếp tục nâng cao năng lực công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu quản lý, trong những năm qua, Bộ Công Thương, Sở Công Thương đã chủ động quy hoạch, xây dựng kế hoạch đào tạo, tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức thực hiện công tác hoạch định chính sách và quản lý nhà nước trong lĩnh vực điện lực.

Như vậy, Bộ Công Thương và ngành Công Thương các cấp có đủ nguồn nhân lực, bộ máy, điều kiện cơ bản cho việc thi hành Nghị định quy định cơ chế DPPA sau khi được Chính phủ thông qua, đảm bảo tính khả thi về chính sách. Đồng thời, các quy định tại Nghị định không làm thay đổi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của các Bộ, ngành khác, do vậy, đối với các Bộ, ngành khác có liên quan vẫn duy trì đội ngũ nhân lực, tổ chức bộ máy sẵn có để cùng phối hợp với Bộ Công Thương thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị định.

1. **Về kinh phí**

a) Kinh phí cho thực hiện chính sách xây dựng Nghị định

Các chính sách không phát sinh kinh phí riêng cho triển khai thực hiện.

b) Kinh phí bảo đảm tổ chức thi hành Nghị định sau khi được ban hành

Kinh phí bảo đảm tổ chức thi hành Nghị định sau khi được ban hành bao gồm: (1) Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Nghị định; (2) Kinh phí cho tổ chức phổ biến, tuyên truyền Nghị định và các văn bản QPPL hướng dẫn thi hành Nghị định; (3) Kinh phí tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát tình hình thi hành Nghị định.

Kinh phí phát sinh bảo đảm tổ chức thi hành Nghị định sau khi được ban hành được dự toán và chủ yếu lấy từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của Bộ Công Thương.

1. **THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ ĐỊNH**
* Thời gian trình Chính phủ: tháng 5 năm 2024
* Thời gian Nghị định có hiệu lực: từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 (đảm bảo thời gian có hiệu lực tối thiểu 45 ngày kể từ ngày ban hành).

Bộ Công Thương kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(*Kèm theo Báo cáo đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến xây dụng Nghị định)*.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Các thành viên Chính phủ;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp;- Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân;- Lưu: VT, ĐTĐL. | **BỘ TRƯỞNG** |
|  |  **Nguyễn Hồng Diên** |